

## THÔNG BÁO

### Kết quả thực hiện “Tuần cao điểm Tết vì người nghèo” năm 2026 và chăm lo, hỗ trợ người nghèo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Chỉ thị số 55-CT/TW ngày 22/12/2025 của Ban Bí thư về việc tổ chức Tết Bính Ngọ năm 2026; Thông báo số 116-TB/TU ngày 24/12/2025 của Thường trực Tỉnh ủy về tổ chức “Tuần cao điểm Tết vì người nghèo” năm 2026; Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 25/12/2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh về tổ chức “Tuần cao điểm Tết vì người nghèo” năm 2026 và chăm lo, hỗ trợ người nghèo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Với tinh thần “Tương thân tương ái”, “Lá lành đùm lá rách”, (từ ngày 25/12/2025 đến 11/3/2026) Ủy ban MTTQ tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban vận động Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh đã tiếp nhận sự đóng góp của **79** cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân ủng hộ chương trình “Tuần cao điểm Tết vì người nghèo” năm 2026 và chăm lo, hỗ trợ người nghèo trên địa bàn tỉnh, với tổng giá trị **13.770.669.551 đồng** (bao gồm tiền và quà bằng hiện vật). Trong đó có 68 tập thể và cá nhân ủng hộ trực tiếp vào Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh, với số tiền 11.103.969.551 đồng; Ủy ban MTTQ tỉnh thống nhất và điều tiết 11 tập thể hỗ trợ trực tiếp cho các địa phương, với tổng giá trị 2.066.700.000 đồng (có danh sách các đơn vị, cá nhân ủng hộ gửi kèm theo).

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh, Ban vận động Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh trân trọng cảm ơn sự quan tâm, hỗ trợ của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài tỉnh hỗ trợ cho người nghèo dịp Tết Bính Ngọ năm 2026. Đồng thời đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp cùng tiếp tục chung tay thực hiện các hoạt động an sinh xã hội, góp phần chăm lo cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

Trên đây là thông báo kết quả thực hiện “Tuần cao điểm Tết vì người nghèo” năm 2026 và chăm lo, hỗ trợ người nghèo trên địa bàn tỉnh của Ủy ban MTTQ tỉnh Thái Nguyên./.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh; UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh (báo cáo);
- Các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các thành viên BVD Quỹ VNN tỉnh;
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, trường học, lực lượng vũ trang;
- Trang thông tin điện tử MTTQ tỉnh;
- Lưu VT, Ban TG-CTXH.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đàm Quang Tuyến**

## DANH SÁCH

**Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, các cá nhân ủng hộ thực hiện Chương trình  
“Tuần cao điểm Tết vì người nghèo” năm 2026 và chăm lo, hỗ trợ người nghèo trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**  
(Kèm theo Thông báo số /TB-MTTQ-BTT ngày /3/2026 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh)

TT	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân	Tổng trị giá quà tặng bằng tiền, hiện vật cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ủng hộ	Trong đó						Ghi chú
			Tổng giá trị quà tặng (tiền và hiện vật trị giá) (Đồng)	Ủng hộ thông qua Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh (Đồng)		Ban chỉ đạo tỉnh điều tiết hỗ trợ cho các địa phương		Tổng giá trị quà tặng (tiền và hiện vật trị giá) (Đồng)	
				Trong đó		Trong đó			
				Tiền (Đồng)	Hiện vật trị giá (Đồng)	Tiền (Đồng)	Hiện vật trị giá (Đồng)		
1	2 = (3+6)	3 = (4+5)	4	5	6	7	8	9	
<b>I</b>	<b>Cơ quan Trung ương</b>								
1	Quỹ "Vì người nghèo" Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam	600.000.000	600.000.000	600.000.000		-			
<b>II</b>	<b>CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP</b>	-	-			-			
2	Ủy ban MTTQ tỉnh – Ngân hàng Vietinbank chi nhánh Thái Nguyên	30.000.000	-	-		30.000.000	30.000.000		
3	Ban Nội chính Tỉnh ủy Thái Nguyên	3.750.000	3.750.000	3.750.000					
4	Sở Y tế Thái Nguyên	20.000.000	20.000.000	20.000.000		-			
5	Thống Kê tỉnh	25.000.000	25.000.000	25.000.000		-			
6	Cục Chính trị Quân khu I	30.000.000	30.000.000	30.000.000		-			
7	BQLDAĐTXD công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên	50.000.000	50.000.000	50.000.000		-			
8	Cơ sở Bảo trợ xã hội tỉnh Thái Nguyên	1.600.000	1.600.000	1.600.000		-			
9	Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên	8.000.000	8.000.000	8.000.000		-			
10	Công an tỉnh Thái Nguyên	10.000.000	10.000.000	10.000.000		-			

11	Trung tâm dịch vụ việc làm (Sở NV)	<b>1.900.000</b>	<b>1.900.000</b>	1.900.000		-			
12	Tỉnh Đoàn Thái Nguyên	<b>65.363.400</b>	<b>5.363.400</b>	5.363.400		<b>60.000.000</b>	60.000.000		
13	Thanh tra tỉnh Thái Nguyên	<b>35.000.000</b>	<b>35.000.000</b>	35.000.000		-			
14	Tòa án nhân dân 2 cấp tỉnh Thái Nguyên	<b>100.000.000</b>	<b>100.000.000</b>	100.000.000		-			
15	Sở Tài Chính	<b>53.005.800</b>	<b>53.005.800</b>	53.005.800		-			
16	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	<b>18.000.000</b>	<b>18.000.000</b>	18.000.000		-			
17	Thuế tỉnh Thái Nguyên	<b>100.000.000</b>	<b>100.000.000</b>	100.000.000		-			
18	Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên	<b>35.000.000</b>	<b>35.000.000</b>	35.000.000		-			
19	BQL DA ĐT XD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh TN	<b>40.000.000</b>	<b>40.000.000</b>	40.000.000		-			
20	TT Điều dưỡng người có công tỉnh Thái Nguyên	<b>2.200.000</b>	<b>2.200.000</b>	2.200.000		-			
21	Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên	<b>60.000.000</b>	<b>60.000.000</b>	60.000.000		-			
22	Trung tâm Lưu trữ lịch sử-Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên	<b>2.200.000</b>	<b>2.200.000</b>	2.200.000		-			
23	Sở Giáo dục & ĐT tỉnh	<b>153.800.000</b>	<b>153.800.000</b>	153.800.000		-			
24	Sở Xây dựng tỉnh Thái Nguyên	<b>66.000.000</b>	<b>66.000.000</b>	66.000.000		-			
25	Thi hành án DS tỉnh Thái Nguyên	<b>30.588.574</b>	<b>30.588.574</b>	30.588.574		-			
26	BQL DA ĐTXD Công trình Giao thông và nông nghiệp phía Bắc tỉnh Thái Nguyên	<b>20.500.000</b>	<b>20.500.000</b>	20.500.000		-			
27	Ban thi đua khen thưởng Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên	<b>1.700.000</b>	<b>1.700.000</b>	1.700.000		-			
28	Phường Quán Triều	<b>50.000.000</b>	-			<b>50.000.000</b>	50.000.000		
29	Phường Phan Đình Phùng	<b>100.000.000</b>				<b>100.000.000</b>	50.000.000	50.000.000	

30	Hội Chữ thập đỏ tỉnh Thái Nguyên và các đơn vị, doanh nghiệp	<b>163.500.000</b>	-			<b>163.500.000</b>		163.500.000	Tặng 155 xe đạp
31	Quỹ Thiện Tâm	<b>5.160.000.000</b>	<b>4.300.000.000</b>	4.300.000.000		<b>860.000.000</b>		860.000.000	
32	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đèo Cả	<b>2.000.000.000</b>	<b>2.000.000.000</b>	1.000.000.000	1.000.000.000	-			
33	Công ty CP Kim loại màu Thái Nguyên VIMICO	<b>1.000.000.000</b>	<b>1.000.000.000</b>	1.000.000.000		-			
34	Tập đoàn Năng lượng quốc gia Việt Nam (QĐ165, 9/0//2026)	<b>1.000.000.000</b>	<b>1.000.000.000</b>	1.000.000.000		-			
35	Công ty CP Thương mại Thái Hưng	<b>500.000.000</b>	<b>500.000.000</b>	500.000.000		-			
36	Công ty CP đầu tư Bất động sản và Khoáng sản Đại Việt	<b>200.000.000</b>	<b>200.000.000</b>	200.000.000		-			
37	Công ty cổ phần CNT Group	<b>50.000.000</b>	<b>50.000.000</b>	50.000.000		-			
38	Công ty Bảo Việt Thái Nguyên	<b>10.000.000</b>	<b>10.000.000</b>	10.000.000		-			
39	Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Hoàng Hải	<b>10.000.000</b>	<b>10.000.000</b>	10.000.000		-			
40	Công ty cổ phần khoáng sản và Thương mại Thái Nguyên	<b>3.000.000</b>	<b>3.000.000</b>	3.000.000		-			
41	Công ty TNHH khai thác chế biến khoáng sản Núi pháo	<b>40.000.000</b>	<b>40.000.000</b>	40.000.000		-			
42	Công ty CPĐT Thương mại TNG	<b>150.000.000</b>	<b>150.000.000</b>	150.000.000		-			
43	Công ty nước sạch Thái Nguyên	<b>2.000.000</b>	<b>2.000.000</b>	2.000.000		-			
44	Công ty CP Tập đoàn Bệnh viện TNH Thái Nguyên	<b>2.000.000</b>	<b>2.000.000</b>	2.000.000		-			
45	Công ty Cổ phần dược và vật tư thú y (Hanvet); Quỹ Tấm lòng Việt - Đài truyền hình Việt Nam	<b>300.000.000</b>	-			<b>300.000.000</b>	50.000.000	250.000.000	
46	Quỹ Vì Tâm Vóc Việt	<b>200.000.000</b>	<b>200.000.000</b>	200.000.000		-			
47	Hội cán bộ Thái Nguyên tại Hà Nội	<b>115.000.000</b>	-			<b>115.000.000</b>	115.000.000		

48	Hiệp hội Du lịch Việt Nam và Hiệp hội Du lịch tỉnh Thái Nguyên	<b>186.000.000</b>	-			<b>186.000.000</b>	186.000.000		
49	Công ty CP Vận tải Thái Nguyên	<b>3.000.000</b>	<b>3.000.000</b>	3.000.000		-			
<b>III</b>	<b>CÁC TRƯỜNG HỌC, ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG...</b>	-	-			-			
50	Trường TH PT Chuyên Thái Nguyên	<b>5.000.000</b>	<b>5.000.000</b>	5.000.000		-			
51	Trường Cao đẳng VH Nghệ thuật Việt Bắc, tỉnh Thái Nguyên	<b>1.000.000</b>	<b>1.000.000</b>	1.000.000		-			
52	Trường CĐ Kinh tế kỹ thuật Thái Nguyên	<b>18.000.000</b>	<b>18.000.000</b>	18.000.000		-			
53	Trường THCS Nam Tiến, tỉnh Thái Nguyên	<b>8.915.000</b>	<b>8.915.000</b>	8.915.000		-			
54	Trường MN Đồng Tiến, phường Vạn Xuân, tỉnh Thái Nguyên	<b>13.150.000</b>	<b>13.150.000</b>	13.150.000		-			
55	Trường THCS Tân Thành, tỉnh Thái Nguyên	<b>1.200.000</b>	<b>1.200.000</b>	1.200.000		-			
<b>IV</b>	<b>BỆNH VIỆN</b>	-	-			-			
56	Bệnh viện Gang Thép Thái Nguyên	<b>10.000.000</b>	<b>10.000.000</b>	10.000.000		-			
57	Bệnh viện chăm sóc sức khỏe tâm thần Thái Nguyên	<b>13.843.000</b>	<b>13.843.000</b>	13.843.000		-			
58	Bệnh viện Võ Nhai Thái Nguyên	<b>5.280.000</b>	<b>5.280.000</b>	5.280.000		-			
59	Bệnh viện Bạch Thông	<b>1.978.000</b>	<b>1.978.000</b>	1.978.000		-			
60	Phòng xét nghiệm Bạch Mai	<b>25.000.000</b>	<b>25.000.000</b>	25.000.000		-			
<b>V</b>	<b>NGÂN HÀNG, KHO BẠC</b>	-	-			-			
61	Ngân hàng Nhà nước Khu vực 5	<b>18.300.000</b>	<b>18.300.000</b>	18.300.000		-			
62	Kho bạc Nhà nước Khu vực VII	<b>10.000.000</b>	<b>10.000.000</b>	10.000.000		-			

63	Ngân hàng TMCP Quân đội - CN Thái Nguyên	<b>20.922.222</b>	<b>20.922.222</b>	20.922.222		-			
64	Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Thái Nguyên	<b>132.000.000</b>	-	-		<b>132.000.000</b>	110.000.000	22.000.000	
65	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín chi nhánh Thái Nguyên và Nhóm Từ thiện Mai Vàng	<b>70.200.000</b>	-	-		<b>70.200.000</b>	58.500.000	11.700.000	
<b>VI</b>	<b>CÁ NHÂN</b>	-	-			-			
66	HOANG THAI HUNG	<b>200.000</b>	<b>200.000</b>	200.000		-			
67	NGUYEN THI HUONG, phòng LĐVL Sở Nội vụ	<b>100.000</b>	<b>100.000</b>	100.000		-			
68	PHAN THANH VAN	<b>50.000</b>	<b>50.000</b>	50.000		-			
69	DUONG VAN THUYEN	<b>100.000</b>	<b>100.000</b>	100.000		-			
70	NGUYEN THI HUONG	<b>400.000</b>	<b>400.000</b>	400.000		-			
71	LE HONG THAM, TDP XUAN THANH, PHUONG SONG CONG	<b>5.000.000</b>	<b>5.000.000</b>	5.000.000		-			
72	NGUYEN THI THI	<b>100.000</b>	<b>100.000</b>	100.000		-			
73	NGUYEN HUONG GIANG	<b>100.000</b>	<b>100.000</b>	100.000		-			
74	NGUYEN VAN THANG, tổ 1, phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên	<b>268.000</b>	<b>268.000</b>	268.000					
75	NGUYEN THI HUYEN	<b>200.000</b>	<b>200.000</b>	200.000					
76	NGUYEN HONG THAI	<b>500.000</b>	<b>500.000</b>	500.000					
77	NGUYEN THI HOANG, TH Tân Cương, Thái Nguyên	<b>100.000</b>	<b>100.000</b>	100.000		-			
78	TRAN TIEN HIEP	<b>555.555</b>	<b>555.555</b>	555.555		-			
79	DO QUANG SON	<b>100.000</b>	<b>100.000</b>	100.000		-			
	<b>CỘNG I+II+III+IV+V+VI=</b>	<b>13.770.669.551</b>	<b>11.103.969.551</b>	10.103.969.551	1.000.000.000	<b>2.666.700.000</b>	1.309.500.000	1.357.200.000	

